TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ YÊN BÁI** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 45/2023/QĐST- HNGĐ	*TP.Yên Bái, ngày 29 tháng 05 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 142/2023/TLST - HNGĐ ngày 19 tháng 05 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 1993

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu K, sinh năm 1989

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã V, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

Căn cứ vào các Điều 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2023

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Nguyễn Hữu K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con: Chị Nguyễn Thị Huyền T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Thị Ánh T1; sinh ngày 11 tháng 03 năm 2014 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi.

Anh Nguyễn Hữu K trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Thị Trà M; sinh ngày 11 tháng 11 năm 2017 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi. Chị T và anh K không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị T và anh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Huyền T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 150.000 đồng. Nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2022/0000228 ngày 14-4-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, chị T được trả lại 150.000 đồng.

Anh Nguyễn Hữu K không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh YB;
- VKSND thành phố YB;
- THADS thành phố YB;
- Đương sự;
- UBND xã V, Tp Y tỉnh Yên Bái; (GCNKH số 10 ngày 08/10/2013)
- Lưu hồ sơ vụ án; KT

THẨM PHÁN

Nguyễn Thế Hòa